

HƯỚNG DẪN

Thực hiện Bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên năm học 2015-2016

Căn cứ Luật bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12 ngày 14/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật BHYT số 46/2014/QH13 thông qua ngày 13/6/2014 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2015;

Căn cứ Nghị định số 105/2014/NĐ-CP ngày 15/11/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật bảo hiểm y tế;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 24/11/2014 của liên Bộ Y tế - Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế;

Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 02/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế;

Căn cứ Quyết định số 1446/QĐ-UBND ngày 07/8/2015 của UBND tỉnh Phú Yên v/v ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2015-2016 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại công văn số 3614/UBND-VX ngày 13/8/2015 v/v thu bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên năm học 2015-2016, liên ngành Sở Giáo dục và Đào tạo BHXH tỉnh Phú Yên hướng dẫn thực hiện công tác bảo hiểm y tế (BHYT) học sinh, sinh viên (HSSV) năm học 2015-2016 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. Đối tượng tham gia, mức đóng, phương thức đóng BHYT

1. Đối tượng tham gia

HSSV (trừ những HSSV đã tham gia BHYT ở các nhóm đối tượng khác theo quy định của Luật BHYT) đang theo học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn tỉnh Phú Yên, là đối tượng có trách nhiệm tham gia BHYT bắt buộc.

2. Mức đóng BHYT

Mức đóng BHYT HSSV bằng 4,5% mức lương cơ sở (năm 2015 là 1.150.000 đồng) nhân với số tháng tương ứng thời hạn sử dụng của thẻ BHYT.

$$1.150.000 \text{ đồng} \times 4,5\% = 51.750 \text{ đồng/người/tháng.}$$

a) HSSV bình thường:

+ HSSV tự đóng 70% mức phí BHYT

$$51.750 \text{ đồng} \times 70\% = 36.225 \text{ đồng/người/tháng}$$

+ NSNN hỗ trợ 30% mức phí BHYT

$51.750 \text{ đồng} \times 30\% = 15.525 \text{ đồng/người/tháng}$

b) HSSV thuộc hộ gia đình cận nghèo theo quyết định 797/QĐ-TTg:

+ HSSV tự đóng 30% mức phí BHYT

$51.750 \text{ đồng} \times 30\% = 15.525 \text{ đồng/người/tháng}$

+ NSNN hỗ trợ 70% mức phí BHYT

$51.750 \text{ đồng} \times 70\% = 36.225 \text{ đồng/người/tháng}$

3. Đợt thu và thời hạn sử dụng của thẻ BHYT:

a) **Đợt 1:** Thẻ BHYT có giá trị sử dụng nối tiếp từ ngày hết hạn thẻ BHYT cũ đến hết 31/12/2015.

b) **Đợt 2:** Thẻ BHYT có giá trị sử dụng từ ngày 01/01/2016 đến hết 31/12/2016. Riêng học sinh lớp 12 và sinh viên năm cuối thực hiện như sau:

- Học sinh lớp 12 thẻ có giá trị từ ngày 01/01/2016 đến 31/5/2016.

- Sinh viên năm cuối thẻ có giá trị từ ngày 01/01/2016 đến ngày cuối của tháng kết thúc năm học đó. (theo kế hoạch đào tạo của từng trường)

Các trường cần đối chiếu thời hạn sử dụng ghi trên thẻ BHYT cũ và giữ nguyên các thông tin cá nhân để làm cơ sở cấp thẻ năm học 2015-2016, bảo đảm cho các em được khám bệnh, chữa bệnh (KCB) liên tục, không bị gián đoạn.

Trường hợp Nhà nước có sự thay đổi, điều chỉnh về chính sách BHYT đối với HSSV thì liên ngành sẽ có hướng dẫn bổ sung.

4. Phương thức đóng

Đợt 1: Nhà trường tổ chức thu tiền một lần, lập danh sách theo lớp học và nộp cho cơ quan BHXH trước ngày 20/9/2015.

Đợt 2: Nhà trường tổ chức thu tiền, lập danh sách theo lớp học và nộp cho cơ quan BHXH trước ngày 20/12/2015.

Lưu ý: Lập danh sách (theo mẫu D03-TS) riêng theo từng lớp học và danh sách riêng cho đối tượng hộ cận nghèo, nhận dữ liệu và nhập dữ liệu theo hướng dẫn của cơ quan BHXH huyện, thị xã, thành phố. Riêng HSSV thuộc hộ cận nghèo cần phải có xác nhận của UBND xã, phường, thị trấn nộp kèm khi đóng BHYT cho nhà trường (theo mẫu gửi kèm).

II. Phạm vi, quyền lợi BHYT

1. Phạm vi BHYT HSSV gồm: chăm sóc sức khỏe ban đầu, KCB nội trú, ngoại trú, phục hồi chức năng, tai nạn giao thông.

2. Quyền lợi của HSSV khi tham gia BHYT:

Thực hiện theo điều 22 của Luật BHYT và điều 4 chương II Nghị định số 05/2014/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ.

3. Đăng ký KCB ban đầu:

HSSV đăng ký KCB BHYT tại tuyến huyện, thị xã, thành phố trở xuống, theo quy định tại Điều 26 Luật BHYT và hướng dẫn tại Thông tư số 37/2014/TT-BYT ngày 17/11/2014 của Bộ Y tế hướng dẫn đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu và chuyển tuyến khám bệnh, chữa bệnh BHYT theo hướng dẫn của cơ quan BHXH huyện, thị xã, thành phố.

III. Trích và chuyển kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu (CSSKBD)

1. Kinh phí CSSKBD

Thực hiện theo quy định tại Điều 17 Thông tư Liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 24/11/2014. Quỹ KCB của HSSV được xác định trên tổng số HSSV của trường tham gia BHYT (kể cả HSSV tham gia BHYT ở đối tượng khác nhau như: thân nhân công an, quân đội, hộ nghèo...). Nhà trường lập danh sách (theo mẫu 03/BHYT) gửi cơ quan BHXH để chuyển kinh phí CSSKBD. Để giảm bớt việc photocopy thẻ BHYT khác của HSSV, nhà trường thực hiện như sau:

- Đối với các đối tượng đã được cấp thẻ BHYT do BHXH các huyện, thị xã, thành phố quản lý: nhà trường tổng hợp thông tin của HSSV đã được cấp thẻ BHYT còn giá trị sử dụng, chuyển cơ quan BHXH huyện đề nghị cấp kinh phí CSSKBD (không cần phải photo thẻ BHYT).

- Đối với các đối tượng được cấp thẻ BHYT nhưng không thuộc BHXH các huyện, thị xã, thành phố quản lý: nhà trường lập danh sách riêng, kèm theo bản photocopy thẻ BHYT còn giá trị sử dụng gửi về BHXH các huyện, thị xã, thành phố để được chuyển kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu theo quy định.

2. Điều kiện trích kinh phí CSSKBD

Theo quy định tại Khoản 1, Điều 18 Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 24/11/2014, cơ sở giáo dục (trừ cơ sở giáo dục có tổ chức y tế cơ quan có hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh BHYT) được cấp kinh phí từ quỹ KCB BHYT để CSSKBD cho HSSV khi có đủ các điều kiện sau đây:

a) Có ít nhất một người chuyên trách hoặc kiêm nhiệm hoặc hợp đồng lao động thời hạn từ đủ 03 tháng trở lên, trình độ tối thiểu là trung cấp y;

b) Có phòng y tế hoặc phòng làm việc riêng để thực hiện việc sơ cấp cứu, xử trí ban đầu cho các đối tượng do cơ sở giáo dục quản lý khi bị tai nạn thương tích, các bệnh thông thường trong thời gian học tập tại cơ sở giáo dục.

3. Nội dung chi chăm sóc sức khỏe ban đầu:

Thực hiện theo quy định tại Khoản 2, điều 18 Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 24/11/2014

4. Quản lý và thanh quyết toán kinh phí:

Thực hiện theo quy định tại Khoản 3, điều 18 Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 24/11/2014

5. Mức chi hoa hồng cho đại lý thu BHYT HSSV

Năm học 2015-2016, mức chi hoa hồng là 4% trên tổng số tiền thực thu được từ phần HSSV tự đóng (*không tính phần ngân sách Nhà nước hỗ trợ đóng đối với HSSV để trích lệ phí chi hoa hồng*).

IV. Tổ chức thực hiện

1. Cơ quan BHXH huyện, thị xã, thành phố

- Phối hợp chặt chẽ với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thị xã, thành phố, các trường học, đẩy mạnh công tác tuyên truyền về chính sách BHYT và những thay đổi trong chính sách BHYT theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật BHYT số 46/2014/QH13 thông qua ngày 13/6/2014.

- Cung cấp đầy đủ các biểu mẫu, hướng dẫn cụ thể các trường nhận dữ liệu, nhập dữ liệu; thu tiền và cấp thẻ BHYT cho HSSV kịp thời.

Lưu ý: Vào đầu năm học 2015-2016, BHXH các huyện, thị xã, thành phố cung cấp dữ liệu HSSV tham gia BHYT năm học 2014-2015 cho các trường (bao gồm các thông tin mã thẻ, họ tên, giới tính, ngày tháng năm sinh, lớp, nơi đăng ký KCB ban đầu, thời hạn thẻ). Căn cứ dữ liệu do cơ quan BHXH cung cấp danh sách HSSV do nhà trường quản lý, các trường rà soát, đối chiếu, bổ sung các trường hợp tham gia mới và các chỉ tiêu còn thiếu về nhân thân của học sinh như địa chỉ hộ khẩu, cắt giảm các trường hợp ngừng tham gia; để lập danh sách toàn bộ HSSV của trường tham gia BHYT năm học 2015-2016 đảm bảo đúng đối tượng, tránh cấp trùng thẻ BHYT.

- Phối hợp với cơ sở KCB đảm bảo quyền lợi KCB cho HSSV tham gia BHYT theo quy định của Luật BHYT.

- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thị xã, thành phố, tham mưu Ủy ban nhân dân (UBND) huyện, thị xã, thành phố tổ chức tổng kết đánh giá, khen thưởng cho tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác bảo hiểm y tế HSSV năm học 2014-2015 và triển khai nhiệm vụ BHYT HSSV năm học 2015-2016.

- Kết thúc đợt thu BHYT HSSV, huyện, thị xã, thành phố tổng hợp, báo cáo số liệu học sinh tham gia BHYT của các đơn vị trường học về BHXH tỉnh để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố

- Phối hợp với BHXH các huyện, thị xã, thành phố tổ chức tuyên truyền công tác BHYT HSSV trên địa bàn.

- Chỉ đạo các đơn vị trường học trực thuộc thực hiện tốt công tác BHYT HSSV nói chung và công tác BHYT học đường nói riêng. Phần đầu đạt 100% số HSSV toàn trường tham gia BHYT.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện BHYT tại các đơn vị trường học và phối hợp với BHXH huyện, thị xã, thành phố tổng hợp, báo cáo số liệu học sinh tham gia BHYT của các đơn vị về Sở Giáo dục và đào tạo và coi đây là một tiêu chí để xem xét thi đua – khen thưởng hàng năm của ngành.

3. Các đơn vị giáo dục trên địa bàn tỉnh

- Phối hợp với cơ quan BHXH đẩy mạnh công tác tuyên truyền Luật BHYT để phụ huynh, học sinh biết và có trách nhiệm bắt buộc tham gia BHYT ở trường học. Phần đầu đạt 100% số HSSV toàn trường tham gia BHYT.

- Định hướng cho HSSV đăng ký KCB ban đầu đảm bảo thuận lợi cho công tác KCB. Thực hiện đăng ký, kê khai, thu tiền, lập danh sách theo mẫu D03-TS và nộp cho BHXH các huyện, thị xã, thành phố theo hướng dẫn tại văn bản này.

- Nhận thẻ BHYT cấp cho HSSV kịp thời, đồng thời yêu cầu HSSV kiểm tra nội dung thông tin đã được in trên thẻ. Nếu phát hiện sai sót thì tổng hợp chuyển về cơ quan BHXH huyện, thị xã, thành phố để điều chỉnh cấp lại kịp thời.

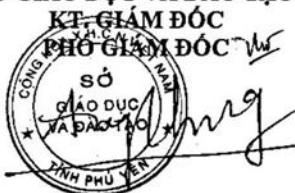
- Tiếp nhận kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu do cơ quan BHXH cấp, quản lý, sử dụng và quyết toán theo đúng quy định hiện hành Nhà nước.

- Đưa khoản thu BHYT HSSV vào khoản thu hộ bắt buộc ngay từ đầu năm học, tạo điều kiện để tất cả HSSV đều tham gia BHYT.

Để thực hiện tốt Luật BHYT, Kế hoạch số 36-KH/TU ngày 06/01/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Phú Yên về việc thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế giai đoạn 2012-2020. Sở Giáo dục và Đào tạo – Bảo hiểm xã hội tỉnh đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các phòng Giáo dục và Đào tạo, UBND các xã, phường, thị trấn và các đơn vị trường học triển khai thực hiện công tác BHYT HSSV năm học 2015-2016 đạt kết quả cao nhất.

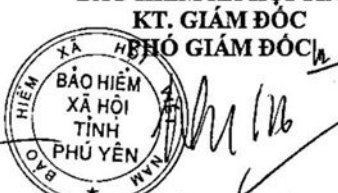
Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần báo cáo về liên ngành để được xem xét giải quyết./.

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO



Nguyễn Thị Ngọc Ái

BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH



Hồ Phương

Nơi nhận:

- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh (b/c);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố (p/h);
- Các Sở: Y tế, Tài Chính (ph/h);
- Lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Lãnh đạo BHXH tỉnh;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Các Phòng GD&ĐT huyện, thị, thành phố;
- BHXH huyện, thị xã, thành phố;
- Các trường THPT, CĐ, ĐH và dạy nghề;
- Đăng tải trên website BHXH tỉnh, Sở GD&ĐT;
- Lưu: VT Sở GD&ĐT, BHXH tỉnh.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÁC NHẬN

Kính gửi: UBND xã, phường, thị trấn.....

Tôi tên là.....

Hiện đang thường trú.....

Có con tên là:.....

Hiện đang học lớp:.....Trường.....

Căn cứ vào chuẩn cận nghèo theo quy định của Nhà nước, gia đình tôi thuộc diện hộ cận nghèo do xã, phường, thị trấn quản lý.

Tôi làm đơn này đề nghị địa phương xác nhận để con tôi được giảm các khoản phí theo quy định hiện hành.

Tôi xin chân thành cảm ơn./.

....., ngày ... tháng ... năm 2015

Xác nhận của UBND xã, phường, thị trấn

Học sinh.....

Là con ông (bà).....

Gia đình thuộc diện hộ cận nghèo do xã, phường, thị trấn đang quản lý. (ký tên, đóng dấu)

Người làm đơn
(ký, ghi rõ họ tên)

.....(Tên cơ quan quản lý).....

..... (Tên cơ sở giáo dục).....

**DANH SÁCH HỌC SINH, SINH VIÊN
THAM GIA BHYT THEO NHÓM ĐỐI TƯỢNG KHÁC**

STT	Họ tên	Ngày tháng năm sinh	Lớp	Mã thẻ BHYT	Thời hạn sử dụng của thẻ		Nơi đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu
					Từ	Đến	
					.../.../...	.../.../...	

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

....., ngày tháng năm

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, họ tên, đóng dấu)